TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:14/2018/HSST Ngày 20/3/2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG – TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi

Bà Hoàng Thị Thúy

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên toà*:**

Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 20/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 14/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-HS đối với các bị cáo:

1. Ngô Tiến D, sinh 1974 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Tiến D và bà: Đặng Thị D; có vợ: Đặng Thị Th và 03 con (con lớn sinh 2009, con nhỏ sinh 2015); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 16/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc" (số tiền dưới 5.000.000 đồng); bị tạm giữ từ ngày 20/9/2017 đến 26/9/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Tiến L, sinh 1966 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Tiến Th (đã chết) và bà: Đặng Thị Th; có vợ: Cao Thị L và 02 con (con lớn sinh 1991, con nhỏ sinh 1996); tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Ngô Tiến H, sinh 1966 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô

Tiến Ng và bà: Nguyễn Thị L; có vợ: Nguyễn Thị X và 03 con (con lớn sinh 1993, con nhỏ sinh 2007); tiền án: Ngày 27/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 6.000.000 đồng về tội " Đánh bạc", nộp tiền phạt ngày 01/3/2017; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 20/9/2017 đến 26/9/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Ngô Tiến Th, sinh 1983 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Tiến Th và bà: Đặng Thị H; có vợ: Lê Thị Th và 02 con (con lớn sinh 2009, con nhỏ sinh 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 20/9/2017 đến 23/9/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Ngô Tiến T, sinh 1991 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Tiến T và bà: Chu Thị O; có vợ: Đặng Thị Th và 02 con (con lớn sinh 2013, con nhỏ sinh 2016); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 20/9/2017 đến 23/9/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Ngô Tiến D, sinh 1980 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Tiến Đ và bà: Vũ Thị Tr; có vợ: Đàm Thị Nh và 03 con (con lớn sinh 2001, con nhỏ sinh 2015); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 20/9/2017 đến 23/9/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Đặng Văn T, sinh 1964 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn L (đã chết) và bà: Đặng Thị Tr (đã chết); có vợ: Ngô Thị Th và 03 con (con lớn sinh 1992, con nhỏ sinh 2005); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 02/02/2018 bị Tòa án thành phố Sơn La xử phạt 10.000.000đ về tội "Đánh bạc" (ngày thực hiện hành vi phạm tội 22/11/2017); bị tạm giữ từ ngày 20/9/2017 đến 26/9/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 20/9/2017 các đối tượng Ngô Tiến D, Ngô Tiến T, Ngô Tiến T, Ngô Tiến D, Đặng Văn T, Ngô Tiến H ngồi trú mưa và uống nước tại cơ sở làm lốp của Ngô Tiến L sinh năm 1966 ở thôn Tr, xã Q. Trong lúc ngồi chơi thì D nói với cả bọn: "Rảnh rỗi anh em ta làm vài ván liêng đóng cái 10.000đ cho vui". Nghe D nói vậy thì tất cả đều đồng ý, D đi mua một bộ bài tú lơ khơ về rồi tất cả các đối tượng trên ngồi đánh liêng ăn tiền tại xưởng làm lốp của gia đình Ngô Tiến L. Cả bọn chơi đến 10h 30 phút cùng ngày bị cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương vào bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.570.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây. Lợi dụng lúc lộn xộn, Ngô Tiến L đã bỏ chạy trốn đến ngày 26/9/2017 đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương trình diện khai báo hành vi phạm tội của mình.

Trước khi đánh bạc Ngô Tiến D có 1.490.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu còn 1.060.000đ, thua mất 430.000đ; Ngô Tiến Th có 1.430.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu còn 1.130.000đ, thua mất 300.000đ; Ngô Tiến T có 1.410.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 1.560.000đ, thắng 150.000đ; Ngô Tiến D có 1.380.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu còn 1.240.000đ thua mất 140.000đ; Đặng Văn T có 1.230.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 1.640.000đ, thắng 410.000đ; Ngô Tiến L có 890.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 970.000đ, thắng được 80.000đ; Ngô Tiến H có 740.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chân có 970.000đ, thắng 230.000đ.

Hình thức đánh liêng là dùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây chia đều cho 07 người tham gia chơi, mỗi người chơi 3 cây. Trước mỗi ván người chơi phải đóng cái 10.000đ, sau đó lật bài lên đọ điểm, cao nhất là sáp (03 cây bài giống nhau), tiếp theo là liêng (03 cây bài liền kề nhau), nếu không có sáp hoặc liêng thì cộng tổng điểm của ba cây bài lại, ai cao điểm nhất là 9, ván bài ai cao điểm thì thắng toàn bộ số tiền đặt cửa và tiền cược của ván bài đó, nếu có hai người cao điểm nhất bằng điểm nhau thì gọi là chào,quá trình chơi thì đếm tiền đóng tiền nước ở dưới chiếu sau đó chia đều cho những người chào để cho những người không chào bỏ tiền ra mua rồi chơi tiếp nếu ai to nước thì được, nếu chào thì tiếp tục chia tiền đóng nước để mua. Trong một ván chơi, người đánh tùy theo kết quả trong tay còn có thể đánh thêm từ 10.000đ đến hết tiền dưới chân mình, người tiếp theo nếu tham gia thì phải bỏ bằng số tiền người đánh trước bỏ ra. Nếu không tham gia úp bài thì mất tiền đóng nước ván đó. Những người đánh thêm so điểm ai cao sẽ thắng.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Số tang vật thu giữ gồm: Số tiền 8.570.000đ thu tại chiếu bạc là tiền sử dụng để đánh bạc; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ, phương tiện các bị can sử dụng để đánh bạc.

Cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 11/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo Ngô Tiến D, Ngô Tiến L, Ngô Tiến H, Ngô Tiến Th, Ngô Tiến T, Ngô Tiến D, Đặng Văn T về tội "Đánh bạc" theo qui định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1,3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 20; Điều 53 BLHS 1999 - Xử phạt: Ngô Tiến D từ 5 đến 7 tháng tù. Phạt bổ sung từ 4.000.000đ đến 6.000.000đ.

- Áp dụng: Khoản 1,3 Điều 248; điểm h,p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Khoản 1,2 Điều 60 BLHS 1999 - Xử phạt Ngô Tiến L từ 4 đến 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Phạt bổ sung từ 4.000.000đ đến 6.000.000đ.

- Áp dụng: Khoản 1,3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS 1999, Điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 - Xử phạt Ngô Tiến H từ 04 đến 06 tháng tù. Phạt bổ sung từ 4.000.000đ đến 6.000.000đ

- Áp dụng Khoản 1,3 Điều 248; điểm h,p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS 1999 - Xử phạt Đặng Văn T từ 04 đến 06 tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1,3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 (khoản 2 Điều 46 đối với bị cáo D); Điều 20; Điều 53; Điều 31 BLHS 1999 - Xử phạt: Ngô Tiến Th, Ngô Tiến T, Ngô Tiến D mỗi bị cáo từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 4.000.000đ đến 6.000.000đ.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu xung công quỹ Nhà nước 8.570.000đ là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng để đánh bạc;

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tự bào chữa và tranh luận. Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/9/2017, tại xưởng làm lốp của gia đình Ngô Tiến L (thôn Tr, xã Q, huyện Q), các bị cáo: Ngô Tiến D, Ngô Tiến L, Ngô Tiến H, Ngô Tiến Th, Ngô Tiến T, Ngô Tiến D, Đặng Văn T đang đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh liêng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.570.000đ (Tám triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng), 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây.

[3] Về chứng cứ xác định tội phạm: Lời khai nhận tội của các bị cáo, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10h30 ngày 20/9/2017 tại cơ sở làm lốp của Ngô Tiến L (xóm K, xã Q, huyện Q) với tang vật thu giữ tại chiếu bạc 8.570.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; Phù hợp các các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Tại khoản 1 Điều 248 bộ luật Hình sự 1999 qui định: *"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội nay hoặc tội qui định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xoa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm* ". Như vậy hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh liêng của các bị cáo với số tiền dùng để đánh bạc 8.570.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Quyết định truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát có căn cứ pháp luật

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và vai trò của các bị cáo:

Tội phạm do các bị cáo thực hiện thuộc qui định tại khoản 1 Điều 248 BLHS 1999, mức độ của tội phạm là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự trị an và nếp sống văn minh xã hội đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác do đó cần phải được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

- Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội dưới hình thức đồng phạm giản đơn, bị cáo Ngô Tiến D là người khởi xướng, rủ rê đồng thời trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò đầu trong vụ án; Ngô Tiến L dùng xưởng sản xuất của mình cho các đối tượng khác tham gia đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc nên L có vai trò thứ hai sau D. Ngô Tiến H, Ngô Tiến Th, Ngô Tiến T, Ngô Tiến D, Đặng Văn T là những người trực tiếp tham gia đánh bạc nên có vai trò ngang nhau thứ ba trong vụ án là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Ngô Tiến D, Ngô Tiến L, Ngô Tiến Th, Ngô Tiến T, Ngô Tiến D, Đặng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Ngô Tiến H có 01 tiền án về tội Đánh bạc - tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS;

+ Về nhân thân: Bị cáo Ngô Tiến D năm 2015 bị Tòa án xét xử về tội Đánh bạc (số tiền dưới 5.000.000 đồng); bị cáo Đặng Văn T ngày 02/02/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử về tội "Đánh bạc" (ngày thực hiện hành vi phạm tội: 22/11/2017).

+ Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; Tại phiên tòa các bị cáo trình bày thực sự ăn năn hối cải; Bị cáo Ngô Tiến L, Ngô Tiến Th, Ngô Tiến T, Ngô Tiến D, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (các tình tiết giảm nhẹ theo

qui định tại điểm h,p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999). Bị cáo Ngô Tiến D, Ngô Tiến H, Ngô Tiến D là con của người có công với cách mạng: có bố là thương binh, được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến; Bị cáo Ngô Tiến L sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo L, bị cáo H có thời gian tham gia quân đội. Các bị cáo đều là lao động chủ yếu trong gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương (các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại khoản 2 điều 46 BLHS).

Theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, hướng dẫn của Nghị quyết 109 của Quốc Hội thông qua ngày 27/11/2015 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2015 của Quốc Hội, Nghị Quyết số 41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn, với nguyên tắc những quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng từ ngày công bố Luật (ngày 18/12/2015) thì ngoài tình tiết giảm nhẹ theo qui định khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS - Bị cáo Ngô Tiến H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ: người phạm tội là người có công với cách mạng (Bị cáo H là thương binh hạng 4/4) - tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để phân hóa và áp dụng hình phạt:

Đối với bị cáo Ngô Tiến H có tiền án về tội đánh bạc, bị cáo Ngô Tiến D, Đặng Văn T có nhân thân: Đã bị xét xử về tội "Đánh bạc", vì vậy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo T ngày 02/02/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 10.000.000đ về tội "Đánh bạc", bản án đã có hiệu lực pháp luật, do vậy cần tổng hợp 2 bản án theo qui định tại khoản 1Điều 51 BLHS 1999 để trừ thời gian tạm giữ tạm giam của bản án số 41/2018/HSST của Tòa án Thành phố Sơn La theo qui định tại điểm d khoản 3Nghị quyết số 01/2000/NQ - HĐTP ngày 4/8/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Các bị cáo Ngô Tiến D, Ngô Tiến T, Ngô Tiến Th, Ngô Tiến L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo không ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa giáo dục chung, vì vậy xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật yên tâm cải tạo thành công dân tốt. Bị cáo được hưởng án treo thì thời gian thử thách bằng hai lần mức hình phạt tù nhưng không được dưới mức qui định về thời gian thử thách theo qui định của pháp luật (Hướng dẫn NQ số 01/2013/NQ-HĐTP). Đối với các bị cáo áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ do không có công việc và thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo và thời gian tạm giữ được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ theo qui định tại khoản 1 Điều 31 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự qui định "Người phạm tội còn có thể phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng", do đó ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt các bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Số tiền 8.570.000đ các bị cáo sử dụng để đánh bạc là tang vật phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để đánh bạc không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo cáo Ngô Tiến D, Ngô Tiến L, Ngô Tiến H, Ngô Tiến T, Ngô Tiến T, Ngô Tiến D, Đặng Văn T phạm tội: *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 53 BLHS 1999.

Xử phạt**:** Ngô Tiến D 5 (năm) tháng tù; được trừ đi 06 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 04 tháng 24 ngày tù; thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm h,p khoản 1,2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1, 2 Điều 60 BLHS 1999.

Xử phạt: Ngô Tiến L 4 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt: Ngô Tiến H 04 (bốn) tháng tù; được trừ đi 06 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 03 tháng 24 ngày tù; thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 1,3 Điều 248; điểm h,p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS 1999, khoản 1 Điều 51 BLHS 1999, điểm d khoản 3 Nghị quyết số 01/2000/NQ - HĐTP ngày 4/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt: Đặng Văn T 04 (bốn) tháng tù; Tổng hợp với Bản án số 41/2018/HSST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La để trừ thời gian tạm giữ tạm giam 02 tháng 11 ngày, trừ thời gian tạm giữ trong vụ án này 06 ngày, buộc Đặng Văn T phải chấp hành 01 tháng 13 ngày tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bị cáo Tường phải chấp hành hình phạt chính của Bản án số 41/2018/HSST của Tòa án Thành phố Sơn La 10.000.000đồng.

- Phạt bổ sung bị cáo 3.000.000đ .

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1,2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 31 BLHS 1999.

- Xử phạt: Ngô Tiến Th 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ 03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ), còn phải chấp hành 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt: Ngô Tiến T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ 03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ), còn phải chấp hành 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt: Ngô Tiến D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ 03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ), còn phải chấp hành 08 tháng 21ngày cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo cho UBND xã Q, huyện Q giám sát, giáo dục; Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, nhận được hồ sơ thi hành án của Cơ quan thi hành án hình sự giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248 BLHS 1999.

Phạt tiền các bị cáo: Ngô Tiến D, Ngô Tiến L, Ngô Tiến H, Ngô Tiến Th, Ngô Tiến T, Ngô Tiến D mỗi bị cáo 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Số tiền phạt các bị cáo nộp một lần kể từ sau khi bản án có hiệu lực pháp luật

Về xử lý tang vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 41 BLHS 1999, Điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015: Tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền số 8.570.000đ các bị cáo sử dụng để đánh bạc; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là phương tiện các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 01 năm 2016 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, Thanh Hoá và CQ CSĐT Công an huyện Quảng Xương, Thanh Hoá.

Án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99; Điều 231, 234 BLTTHS; Điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I, Điểm a Tiểu mục 1.3 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Mỗi bị cáo (Ngô Tiến D, Ngô Tiến L, Ngô Tiến H, Ngô Tiến Th, Ngô Tiến T, Ngô Tiến D, Đặng Văn T) phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Dung

Nơi nhận:
- VKS huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ./.